

Số: 44/2007/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công tác học sinh, sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Học bổng khuyến khích học tập ở trường chuyên và trường năng khiếu được quy định như sau:

1. Đối tượng và tiêu chuẩn xét cấp học bổng khuyến khích học tập

a) Học sinh khối trung học phổ thông chuyên trong các trường đại học, học sinh trường chuyên đạt kết quả học tập xuất sắc được xét cấp học bổng là học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong học kỳ xét cấp học bổng và đạt được một trong các tiêu chuẩn dưới đây:

Điểm môn chuyên của học kỳ xét, cấp học bổng phải đạt từ 8,5 trở lên;

Đạt được một trong các giải từ khuyến khích trở lên trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế của năm học đó.

b) Học sinh các trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục thể thao đoạt huy chương trong các cuộc thi cấp quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế của năm học đó, có học lực đạt từ trung bình và hạnh kiểm từ khá trở lên.

2. Mức học bổng khuyến khích học tập

a) Đối với các trường chuyên, các trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục thể thao: mức học bổng khuyến khích học tập cấp cho một học sinh một tháng

tối thiểu bằng ba lần mức học phí hiện hành của trường trung học phổ thông chuyên tại địa phương.

b) Đối với khối trung học phổ thông chuyên trong các trường đại học: mức học bổng khuyến khích học tập cấp cho một học sinh do hiệu trưởng nhà trường quy định nhưng không thấp hơn mức trần học phí hiện hành mà học sinh đó phải đóng tại trường.

c) Đối với những trường không thu học phí: mức học bổng tối thiểu bằng ba lần mức trần học phí của trường trung học phổ thông tại địa phương.

3. Đối với các trường chuyên, trường năng khiếu quỹ học bổng khuyến khích học tập được bố trí trong dự toán chi ngân sách địa phương để cấp cho tối thiểu 30% số học sinh chuyên của trường. Đối với khối trung học phổ thông chuyên trong trường đại học, quỹ học bổng khuyến khích học tập được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước do Giám đốc hoặc Hiệu trưởng nhà trường quyết định.

4. Thủ tục xét, cấp học bổng khuyến khích học tập

a) Đối với các trường chuyên và các trường năng khiếu, Hiệu trưởng nhà trường xác định số suất học bổng khuyến khích học tập cho từng lớp học và căn cứ vào quỹ học bổng của năm để cấp cho học sinh theo thứ tự ưu tiên: giải quốc tế, khu vực quốc tế, quốc gia, điểm môn chuyên (đối với các trường chuyên) hoặc kết quả học tập (đối với các trường năng khiếu).

b) Đối với khối trung học phổ thông chuyên trong trường đại học: Giám đốc hoặc Hiệu trưởng nhà trường xác định số suất học bổng khuyến khích học tập và mức học bổng cho từng khối, lớp học căn cứ vào quỹ học bổng của năm để xét, cấp cho học sinh theo thứ tự ưu tiên: giải quốc tế, khu vực quốc tế, quốc gia, điểm môn chuyên.

Học bổng khuyến khích học tập được cấp theo từng học kỳ và cấp 9 tháng theo biên chế năm học.

Ngoài học bổng khuyến khích học tập theo quy định tại Quyết định này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thể có các chế độ, chính sách khác đối với học sinh các trường chuyên, trường năng khiếu thuộc địa phương hoặc do địa phương quản lý.

Điều 2. Học bổng khuyến khích học tập ở cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp được quy định như sau:

1. Đối tượng được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập là học sinh, sinh viên đang học trong các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp hệ giáo dục chính quy công lập và các trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp hệ giáo dục chính quy ngoài công lập (sau đây gọi chung là trường).

Học sinh, sinh viên thuộc diện hưởng học bổng chính sách, học sinh, sinh viên thuộc diện trợ cấp xã hội và học sinh, sinh viên diện chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành nếu đạt kết quả học tập, rèn luyện vào diện được xét, cấp

học bổng tại Quyết định này thì được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập như những học sinh, sinh viên khác.

2. Tiêu chuẩn và mức xét, cấp học bổng khuyến khích học tập.

Học sinh, sinh viên có kết quả học tập, rèn luyện từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng thì được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập trong phạm vi quỹ học bổng khuyến khích học tập của trường theo các mức sau:

a) Mức học bổng loại khá: Có điểm trung bình chung học tập đạt loại khá trở lên và điểm rèn luyện đạt loại khá trở lên. Mức học bổng tối thiểu bằng hoặc cao hơn mức trần học phí hiện hành của ngành nghề mà học sinh, sinh viên đó phải đóng tại trường do Hiệu trưởng hoặc Giám đốc quy định (sau đây gọi chung là Hiệu trưởng). Riêng các trường ngoài công lập mức học bổng tối thiểu do Hiệu trưởng nhà trường quy định.

Đối với những ngành nghề đào tạo không thu học phí thì áp dụng theo mức trần học phí được Nhà nước cấp bù cho nhóm ngành đào tạo của trường.

b) Mức học bổng loại giỏi: Có điểm trung bình chung học tập đạt loại giỏi trở lên và điểm rèn luyện đạt loại tốt trở lên. Mức học bổng cao hơn loại khá và do Hiệu trưởng quy định.

c) Mức học bổng loại xuất sắc: Có điểm trung bình chung học tập đạt loại xuất sắc và điểm rèn luyện đạt loại xuất sắc. Mức học bổng cao hơn loại giỏi và do Hiệu trưởng quy định.

Điểm trung bình chung học tập được xác định theo quy định hiện hành của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy, Quy chế đào tạo trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (chỉ được lấy điểm thi, kiểm tra hết môn học lần thứ nhất, trong đó không có điểm thi dưới 5,0 hoặc kiểm tra hết môn học không đạt). Kết quả rèn luyện được xác định theo quy định của Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện hiện hành do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

d) Học bổng khuyến khích học tập được cấp theo từng học kỳ và cấp 10 tháng trong năm học.

3. Quỹ học bổng khuyến khích học tập được bố trí tối thiểu bằng 15% nguồn thu học phí hệ giáo dục chính quy đối với các trường công lập và tối thiểu bằng 5% nguồn thu học phí hệ giáo dục chính quy đối với các trường ngoài công lập. Đối với các trường sư phạm và các ngành nghề đào tạo không thu học phí thì quỹ học bổng được trích tối thiểu bằng 15% từ nguồn học phí do Nhà nước cấp bù.

4. Thủ tục xét, cấp học bổng khuyến khích học tập

a) Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào quỹ học bổng khuyến khích học tập xác định số lượng suất học bổng khuyến khích học tập cho từng khóa học, ngành học. Trong trường hợp nếu số lượng học sinh, sinh viên thuộc diện được xét cấp

học bổng nhiều hơn số suất học bổng thì thủ tục xét, cấp học bổng do Hiệu trưởng quy định.

b) Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên tiến hành xét, cấp học bổng theo thứ tự từ loại xuất sắc trở xuống đến hết số suất học bổng đã được xác định.

Học sinh, sinh viên đào tạo theo học chế tín chỉ được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập theo số lượng tín chỉ (15 tín chỉ được tính tương đương với một học kỳ). Thủ tục và tiêu chuẩn xét, cấp học bổng khuyến khích học tập theo học chế tín chỉ thực hiện như thủ tục và tiêu chuẩn xét, cấp học bổng khuyến khích học tập theo học kỳ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ trưởng Vụ Công tác học sinh, sinh viên, Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo, Giám đốc các đại học, học viện, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, Hiệu trưởng các trường chuyên, trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục thể thao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP Trung ương và các Ban của Đảng;
- VP Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của QH;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ CTHSSV, Vụ PC.

BỘ TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Thiện Nhân

QUY ĐỊNH
QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG HỌC BỔNG
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2492 /QĐ-ĐHNN, ngày 11 tháng 12 năm 2017)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định về công tác quản lý, sử dụng học bổng tại Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN và áp dụng cho học sinh, sinh viên chính quy và các đơn vị chức năng có liên quan của Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN.

Điều 2. Khái niệm học bổng

Học bổng là khoản kinh phí bằng tiền, hiện vật hoặc các chương trình học tập, giao lưu, trao đổi mà học sinh, sinh viên được nhận thông qua việc đề cử hoặc xét, cấp của Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN.

Điều 3. Nguyên tắc xét, cấp học bổng

1. Khách quan, công khai, công bằng, đúng đối tượng.
2. Thực hiện đúng quy trình trong việc xét và cấp học bổng.
3. Cấp đúng, đủ và sử dụng học bổng theo yêu cầu, mục đích của nhà tài trợ/đơn vị cấp học bổng và định hướng cấp học bổng của Trường.
4. Đảm bảo tính liên thông trong quản lý học bổng tại Trường Đại học Ngoại ngữ, thực hiện chế độ báo cáo, phối hợp với các đơn vị trong việc cấp học bổng từ các nguồn kinh phí khác nhau.

Chương II

HỌC BỔNG TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC

Điều 4. Học bổng khuyến khích học tập

1. Học bổng cho học sinh Trường trung học phổ thông (THPT) Chuyên Ngoại ngữ

a) Đối tượng và tiêu chí xét, cấp

- **Đối tượng:** Học sinh hệ chuyên của Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ

- **Tiêu chí:** Có học lực đạt từ loại giỏi trở lên, hạnh kiểm đạt từ loại tốt trở lên trong học kỳ xét cấp học bổng và đạt được một trong các tiêu chuẩn sau: Điểm môn chuyên của học kỳ xét cấp học bổng phải đạt từ 8,5 trở lên; hoặc đạt được một trong các giải từ khuyến khích trở lên trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực, quốc tế trong học kỳ đó.

b) Mức học bổng

Có 02 mức học bổng:

- Mức học bổng loại A dành cho học sinh có học lực đạt loại giỏi, hạnh kiểm đạt từ loại tốt trở lên trong học kỳ xét cấp học bổng và phải đạt một trong các tiêu chuẩn sau: Điểm môn chuyên đạt từ 9,0 trở lên hoặc đạt được một trong các giải từ khuyến khích trở lên trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực, quốc tế trong học kỳ đó.

- Mức học bổng loại B dành cho học sinh đạt tiêu chuẩn nhận học bổng còn lại.

Trị giá mỗi mức học bổng:

- Mức học bổng loại B bằng mức học phí hàng tháng mà học sinh phải đóng.

- Mức học bổng loại A: tăng 20% so với mức học bổng loại B.

c) Chỉ tiêu và Quy trình

Chỉ tiêu: 30% tổng số học sinh của mỗi khối lớp 10, 11 và 12.

Quy trình:

- **Bước 1:** Căn cứ vào quỹ học bổng được phân bổ hàng năm, Phòng Chính trị và Công tác HSSV phối hợp với Phòng Kế hoạch Tài chính thực hiện việc phân bổ chỉ tiêu học bổng đảm bảo cân đối về số học sinh được nhận học bổng giữa các khối lớp 10, 11, 12 và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- **Bước 2:** Trên cơ sở bảng phân bổ chỉ tiêu học bổng đã được Hiệu trưởng phê duyệt, Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ tiến hành xét học bổng cho học sinh theo nguyên tắc xét theo học lực từ cao trở xuống đến hết chỉ tiêu học bổng. Trường hợp học sinh có các tiêu chí xét học bổng như nhau thì xem xét theo các tiêu chí: tham gia hoạt động lớp, đoàn thể, hoạt động phong trào.

- **Bước 3:** Phòng Chính trị và Công tác HSSV phối hợp với Phòng Kế hoạch Tài chính kiểm tra và trình Ban Giám hiệu phê duyệt.

- **Bước 4:** Phòng Kế hoạch Tài chính cấp, phát học bổng.

d, Thời gian cấp học bổng

Học bổng khuyến khích học tập được xét, cấp theo từng học kỳ, mỗi học kỳ bốn tháng rưỡi.

2. Học bổng dành cho sinh viên đại học hệ chính quy

a) Đối tượng và tiêu chí xét, cấp

Sinh viên có kết quả học tập là điểm trung bình chung các học phần tính đến thời điểm xét học bổng và rèn luyện đều đạt từ loại khá trở lên, trong đó không có học phần nào đạt điểm dưới B và không bị kỷ luật.

Tại học kỳ xét học bổng, sinh viên được xét, cấp học bổng phải hoàn thành ít nhất 14 tín chỉ.

Riêng học kỳ cuối cùng của khóa học, Nhà trường căn cứ vào kết quả xét tốt nghiệp và điểm rèn luyện toàn khóa để xét và cấp học bổng khuyến khích học tập (điểm tốt nghiệp thay cho kết quả học tập của học kỳ đó).

Sinh viên đang được hưởng trợ cấp xã hội, trợ cấp ưu đãi theo Quy định hiện hành của nhà nước, nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn thì vẫn được xét cấp học bổng khuyến khích học tập.

b) Mức học bổng

Có 03 mức học bổng:

- Mức học bổng loại A: dành cho sinh viên có kết quả học tập xuất sắc và kết quả rèn luyện xuất sắc.
- Mức học bổng loại B: dành cho sinh viên có kết quả học tập đạt loại giỏi trở lên và kết quả rèn luyện đạt loại tốt trở lên.
- Mức học bổng loại C: dành cho sinh viên có kết quả học tập đạt loại khá trở lên và kết quả rèn luyện đạt loại khá trở lên.

Trị giá mỗi mức học bổng:

- Mức học bổng loại C: bằng mức học phí hàng tháng.
- Mức học bổng loại B: tăng 20% so với mức học bổng loại C.
- Mức học bổng loại A: tăng 40% so với mức học bổng loại C.

c) Ngân khoản và quy trình

Ngân khoản: tối thiểu 8% nguồn thu học phí đại học hệ chính quy hoặc tính từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp bù học phí đối với sinh viên hệ sư phạm.

Quy trình:

- **Bước 1:** Căn cứ vào quỹ học bổng được phân bổ hàng năm, Phòng Chính trị và Công tác HSSV phối hợp với Phòng Kế hoạch Tài chính thực hiện việc phân bổ chỉ tiêu học bổng đảm bảo cân đối về số sinh viên được nhận học bổng giữa các khoa, khóa, ngành và trình Hiệu trưởng phê duyệt.
- **Bước 2:** Kết thúc mỗi học kỳ, căn cứ vào kết quả học tập trên phần mềm quản lý đào tạo sau khi Phòng Đào tạo xác nhận hoàn thành việc cập nhật điểm, Phòng Chính trị và Công tác HSSV tiến hành xét học bổng cho sinh viên theo nguyên tắc xét theo kết quả học tập từ cao trở xuống đến hết chỉ tiêu học bổng. Trường hợp sinh viên có kết quả học tập bằng nhau xét tiếp theo các tiêu chí: điểm rèn luyện, tham gia hoạt động lớp, Đoàn, Hội.
- **Bước 3:** Phòng Chính trị và Công tác HSSV thông báo tới sinh viên danh sách cấp học bổng dự kiến và nhận phản hồi (nếu có).
- **Bước 4:** Phòng Chính trị và Công tác HSSV phối hợp với Phòng Kế hoạch Tài chính kiểm tra danh sách cấp học bổng và trình Ban Giám hiệu phê duyệt.
- **Bước 5:** Phòng Kế hoạch Tài chính cấp, phát học bổng.

d, Thời gian cấp học bổng

Học bổng khuyến khích học tập được cấp theo từng học kỳ, mỗi học kỳ 05 tháng.

3. Học bổng dành cho sinh viên hệ chất lượng cao

a) Đối tượng và tiêu chí xét, cấp

Sinh viên có kết quả học tập là điểm trung bình chung các học phần tính đến thời điểm xét học bổng và rèn luyện đều đạt từ loại khá trở lên, trong đó không có học phần nào đạt điểm dưới B và không bị kỷ luật.

Tại học kỳ xét học bổng, sinh viên được xét, cấp học bổng phải hoàn thành ít nhất 16 tín chỉ.

Riêng học kỳ cuối cùng của khóa học, Nhà trường căn cứ vào kết quả xét tốt nghiệp và điểm rèn luyện toàn khóa để xét và cấp học bổng khuyến khích học tập (điểm tốt nghiệp thay cho kết quả học tập của học kỳ đó).

Sinh viên đang được hưởng trợ cấp xã hội, trợ cấp ưu đãi theo Quy định hiện hành của nhà nước, nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn thì vẫn được xét cấp học bổng khuyến khích học tập.

b) Mức học bổng

Có 02 mức:

- Mức học bổng loại A: dành cho sinh viên có kết quả học tập xuất sắc và kết quả rèn luyện xuất sắc.
- Mức học bổng loại B : dành cho sinh viên có kết quả học tập đạt loại giỏi trở lên và kết quả rèn luyện đạt loại tốt trở lên.

Mỗi mức học bổng bằng 1,3 lần mức học bổng khuyến khích học tập tương ứng dành cho sinh viên đại học chính quy.

c) Quy trình

Như đối với sinh viên đại học hệ chính quy.

Điều 5. Học bổng chính sách

Thực hiện theo Quyết định số 152/2007/QĐ-TTg ngày 14/9/2007 của Chính phủ về học bổng chính sách và các văn bản sửa đổi, bổ sung.

Chương III

HỌC BỔNG NGOÀI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 6. Học bổng của các tổ chức, cá nhân

1. Đối tượng, tiêu chí và mức học bổng

Được xác định căn cứ theo từng chương trình học bổng của đơn vị hoặc cá nhân cấp học bổng.

2. Nguyên tắc xét, cấp học bổng

Trong một năm học, mỗi học sinh, sinh viên chỉ được nhận một học bổng ngoài ngân sách do Nhà trường quản lý. Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

3. Quy trình xét và cấp học bổng

- **Bước 1:** Nhà trường thông báo tới học sinh, sinh viên những nội dung liên quan đối với các loại học bổng (chỉ tiêu, đối tượng, tiêu chuẩn xét chọn, thời gian nộp hồ sơ và các yêu cầu khác của các đơn vị cấp học bổng).
- **Bước 2:** Học sinh, sinh viên nộp hồ sơ đăng ký .

- **Bước 3:** Trên cơ sở hồ sơ đăng ký, Nhà trường xét chọn và lập danh sách sinh viên đủ điều kiện nhận học bổng gửi đơn vị quản lý học bổng hoặc các tổ chức, cá nhân cấp học bổng.

- **Bước 4:** Nhà trường thông báo kết quả cấp học bổng cho học sinh, sinh viên.

Điều 7. Học bổng Chính phủ, học bổng theo Hiệp định, học bổng theo các chương trình trao đổi, liên kết

1. Đối tượng, tiêu chí và mức học bổng

Được xác định căn cứ theo từng chương trình học bổng.

2. Nguyên tắc xét, cấp học bổng

Trong một năm học, mỗi học sinh, sinh viên chỉ được nhận 01 loại học bổng. Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

3. Quy trình xét, cấp học bổng

- **Bước 1:** Nhà trường thông báo tới học sinh, sinh viên những nội dung liên quan đối với các loại học bổng (chỉ tiêu, đối tượng, tiêu chuẩn xét chọn, thời gian nộp hồ sơ và các yêu cầu khác của các đơn vị cấp học bổng).

- **Bước 2:** Học sinh, sinh viên nộp hồ sơ đăng ký.

- **Bước 3:** Trên cơ sở hồ sơ đăng ký, Nhà trường xét chọn và lập danh sách sinh viên đủ điều kiện nhận học bổng gửi đơn vị quản lý học bổng.

- **Bước 4:** Nhà trường thông báo kết quả cấp học bổng của đơn vị quản lý học bổng và làm các thủ tục cần thiết cho các học sinh, sinh viên nhận học bổng theo đúng quy định hiện hành.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Phòng Chính trị và Công tác HSSV là đơn vị đầu mối tiếp nhận, quản lý thống nhất các loại học bổng; ra thông báo, tổ chức xét chọn và tổ chức trao học bổng.
2. Phòng Kế hoạch Tài chính là đơn vị có trách nhiệm quản lý, cấp, phát các loại học bổng do Trường Đại học Ngoại ngữ là đơn vị quản lý hoặc được giao quản lý thông qua tài khoản của Trường.
3. Phòng Hợp tác phát triển là đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Phòng Chính trị và Công tác HSSV trong việc thực hiện các loại học bổng có yếu tố nước ngoài, hỗ trợ, khai thác, tiếp nhận, phát triển các nguồn học bổng từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

4. Các Khoa đào tạo chính quy, Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ có trách nhiệm phối hợp với Phòng Chính trị và Công tác HSSV trong việc thông báo, xét chọn các loại học bổng, hỗ trợ khai thác, tiếp nhận, phát triển các nguồn học bổng từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và phối hợp tổ chức trao học bổng.

Điều 9. Trách nhiệm của học sinh, sinh viên

1. Thực hiện đúng quy định về thời gian, hồ sơ và các yêu cầu khác đối với từng loại học bổng.
2. Sử dụng học bổng được cấp theo đúng mục đích, yêu cầu của từng loại học bổng.
3. Tích cực phấn đấu học tập và rèn luyện tốt, đáp ứng các tiêu chuẩn mà học bổng yêu cầu.
4. Những người không thực hiện tốt trách nhiệm nêu trên sẽ bị thu hồi học bổng đã được cấp hoặc không được đưa vào diện xét, cấp học bổng trong các lần tiếp theo.
5. Cung cấp thông tin về quá trình học tập, rèn luyện và tình hình việc làm của mình sau tốt nghiệp, theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân cấp học bổng và của đơn vị quản lý học bổng.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, các quy định trước đây trái với văn bản này đều bị bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các đơn vị, cá nhân cần phản ánh kịp thời về Phòng Chính trị và Công tác HSSV để nghiên cứu, bổ sung và trình Hiệu trưởng xem xét điều chỉnh.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Đỗ Tuấn Minh